

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối 2023

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ Báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng và Công văn số 2493/UBND-NC ngày 02/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng.

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối 2023 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, TC

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Hà luôn xác định công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, lâu dài. Theo đó, UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹ đến các cơ quan, đơn vị và các địa phương; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương, tỉnh về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực²; tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận

¹ Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 15/3/2023 của UBND huyện về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn huyện năm 2023; Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 28/3/2023 triển khai công tác kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện Đắk Hà năm 2023; Công văn số 487/UBND-TH ngày 06/3/2023 v/v tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện; Công văn số 509/UBND-NC ngày 08/3/2023 v/v tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn huyện.

² Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Ban Chấp hành Trung ương “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Thông báo số 12-TB/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị “về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN,TC”; Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 “về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng”; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực”; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC về một số nội dung về công tác phòng, chống

thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về tình hình, sự nguy hại của tham nhũng, tiêu cực và yêu cầu đặt ra đối với công tác phòng, chống tham nhũng trong giai đoạn hiện nay, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước, xây dựng, củng cố lòng tin của Nhân dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị, xã hội, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2.2. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN, TC

Để thực hiện có hiệu quả công tác phòng ngừa tác động tiêu cực của tham nhũng, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND huyện về ban hành Quy chế tiếp nhận, quản lý và xử lý thông tin phản ánh qua đường dây nóng, hộp thư điện tử công vụ của UBND huyện Đắk Hà về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; chỉ đạo các phòng ban xây dựng kế hoạch chi tiết tổ chức thực hiện. Chỉ đạo Thanh tra huyện (*cơ quan làm đầu mối*) tiếp tục triển khai thực hiện công tác theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Quy chế; đồng thời, xây dựng, ban hành Kế hoạch về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc trên địa bàn huyện năm 2023, theo đó đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng ban, cơ quan, đơn vị trong quá trình tham mưu tổ chức thực hiện kịp thời, đầy đủ các nhiệm vụ của Kế hoạch như: Cải cách hành chính, thủ tục hành chính; công khai minh bạch; kiểm soát tà sản, thu nhập;... gắn với kiểm tra, giám sát thường xuyên theo quy định.

2.3. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tuyên truyền và đẩy mạnh các chủ trương của Ban chỉ đạo Phòng, chống tham nhũng Trung ương, Chương trình hành động của Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh và BTV Huyện uỷ. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận số 05-KL/TW ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC về một số nội dung về công tác phòng, chống tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2016 về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và Chỉ thị

tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2016 về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng và Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tại các văn bản: Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 8 năm 2016 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 19 tháng 6 năm 2017 về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 09 tháng 5 năm 2019 về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế*”.

số 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại các văn bản: Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 12 tháng 8 năm 2016 về thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07 tháng 12 năm 2015 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 19 tháng 6 năm 2017 về thực hiện Kết luận số 10-KL/TW ngày 26 tháng 12 năm 2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 09 tháng 5 năm 2019 về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 25-KH/TU ngày 06 tháng 9 năm 2021 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế”; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ “về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc”; xây dựng, ban hành Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 03/02/2023 của UBND huyện về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện. Trong đó chỉ đạo tập trung tuyên truyền các văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành, đồng thời tiếp tục phối hợp tuyên truyền các văn bản pháp luật khác gắn với tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên các quy định của pháp luật: Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, Nghị định ...; thực hiện có hiệu quả các quy định của cấp trên về phòng, chống tham nhũng gắn với việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; ... đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao ý thức trong công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực, **với kết quả cụ thể:**

- Ngoài việc quán triệt, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn đã kết hợp triển khai, thực hiện lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho 79 cuộc, với 6.960 lượt người nghe thông qua nhiều hình thức tuyên truyền phong phú, sinh động. Bên cạnh đó, thường xuyên chú trọng triển khai các văn bản pháp luật mới có hiệu lực thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại buổi sinh hoạt tư tưởng sáng thứ 2 tuần đầu của tháng tại huyện, với trên 170 lượt người, UBND các xã, thị trấn với trên 40 lượt người/xã, thị trấn tham dự nhằm nâng cao trong nhận thức, ý thức chấp hành luật về PCTN.

- Số tin bài được phát sóng, phát thanh trên truyền hình, loa đài là 05 bài.

2. Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, đơn vị, địa phương

2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

- UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện việc công khai, minh bạch ở tất cả các hoạt động của từng cơ quan, đơn vị như: Công khai minh bạch

trong mua sắm trang thiết bị và xây dựng cơ bản, quản lý dự án đầu tư xây dựng, tài chính và ngân sách, việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của Nhân dân, trình tự, thủ tục giải quyết công việc,... (trừ những nội dung thuộc bí mật Nhà nước và những nội dung khác theo quy định của Chính phủ).

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn duy trì thực hiện việc niêm yết, công khai thủ tục hành chính theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; đồng thời, thường xuyên rà soát, kiểm tra văn bản, các quy định đã niêm yết để bổ sung, thay thế kịp thời các quy định, chính sách mới ban hành và đã có hiệu lực thi hành.

2.2. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Căn cứ các văn bản chỉ đạo về chế độ, định mức, tiêu chuẩn về tài chính của Trung ương và địa phương mới được ban hành, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng, ban hành một số văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn³; hướng dẫn xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản công cho các đơn vị dự toán trên địa bàn huyện đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng quy định, phục vụ hiệu quả hoạt động của đơn vị. Trên cơ sở đó, các đơn vị trực tiếp sử dụng ngân sách đã chấp hành nghiêm việc quản lý, sử dụng tiền, tài sản của nhà nước và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, công khai, dân chủ trong việc sử dụng nguồn vốn và ngân sách nhà nước đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng quy định, phục vụ hiệu quả hoạt động của đơn vị.

2.3. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

a. Việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Thường xuyên quán triệt, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức, khi thực hiện công vụ phải có tinh thần, thái độ, trách nhiệm phục vụ nhân dân, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo tinh thần của Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV, ngày 26 tháng 02 năm 2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Kết luận số 1663/KL-TU,

³ Công văn 1172/UBND-TCKH ngày 11/5/2023 của UBND huyện về việc triển khai thực hiện Văn bản số 1484/STC-QLNS ngày 04/5/2023 của Sở Tài chính về việc phối hợp xử lý các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh; Công văn số 40/UBND-TCKH ngày 09/01/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc triển khai Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch; Công văn số 584/UBND-TCKH ngày 14/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Công văn số 915/UBND-TCKH ngày 13/4/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà về việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; Công văn số 1118/UBND-TCKH ngày 08/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà về việc rà soát, hoàn thiện các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương về quản lý, sử dụng tài sản công; Công văn số 1256/UBND-TCKH ngày 17/5/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà về việc triển khai Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bộ Tài chính.

ngày 24 tháng 4 năm 2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum và Quyết định số 21/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Kon Tum. Song song với đó, UBND huyện tăng cường chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh công tác giám sát việc thực hiện các quy tắc ứng xử, tác phong của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị mình và đưa tiêu chí văn hóa ứng xử nơi công sở vào tiêu chí đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm.

b. Kết quả thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng: Căn cứ các quy định về việc tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt việc nghiêm cấm tặng quà dưới mọi hình thức, không được sử dụng tiền, phương tiện, tài sản công trái quy định. Qua theo dõi, chưa phát hiện cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và cán bộ, công chức, viên chức của huyện sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà không đúng quy định.

2.4. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

- Tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh việc giám sát, thực hiện tốt các quy định về công khai, minh bạch trong việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo dân chủ, khách quan, minh bạch theo quy định. Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; các quy định định của Trung ương, của tỉnh về phân cấp và hướng dẫn trình tự, thủ tục chuyển đổi vị trí công tác, Ủy ban nhân dân huyện xây dựng các Kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác⁴ yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn rà soát, đề xuất danh sách cụ thể công chức đủ điều kiện phải chuyển đổi vị trí công tác; thông báo công khai cho tất cả công chức được biết trước khi quyết định chuyển đổi.

- Theo đó, căn cứ trên kết quả đề xuất chuyển đổi vị trí công tác của các cơ quan, đơn vị, UBND xã, thị trấn, UBND huyện đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với đối với 22 trường hợp, trong đó có 13 trường hợp công chức cấp xã và 09 viên chức tại các sự nghiệp công lập.

2.5. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

a. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý

⁴ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 25/4/2023 về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2023 và Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 16/02/2023 về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức cấp xã năm 2023.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan Nhà nước huyện Đắk Hà giai đoạn 2021-2025⁵.

- Tiếp tục triển khai đầu tư xây dựng và phát triển các nền tảng chính quyền điện tử phù hợp với Kiến trúc chính quyền điện tử 2.0 và cập nhật theo hướng dẫn của các bộ, ngành Trung ương và của tỉnh. Đồng thời, tổ chức triển khai có hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT Ioffice và hộp thư điện tử công vụ, kết quả: đến nay đã có 100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện sử dụng ứng dụng phần mềm chữ ký số trong gửi, nhận văn bản điện tử; 100% cán bộ, công chức, viên chức đã sử dụng thư điện tử công vụ trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Nâng cấp và hoàn thiện hệ thống giao ban trực tuyến đa phương tiện đảm bảo phát huy hiệu quả hệ thống giao ban trực tuyến đa phương tiện trong việc tham gia họp trực tuyến với tỉnh và tổ chức các cuộc họp trực tuyến của các ngành và cấp xã. Triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh, an toàn thông tin; thường xuyên rà soát, đánh giá việc thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn cho các hệ thống thông tin thuộc trách nhiệm quản lý để kịp thời khắc phục các lỗ hổng, nguy cơ mất an toàn thông tin, cơ sở dữ liệu. Nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành hoạt động của cơ quan hành chính thông qua việc sử dụng hiệu quả mạng thông tin điện tử hành chính. Tiếp tục phát triển, hoàn thiện các ứng dụng, dịch vụ nội bộ: Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, Hệ thống phần mềm cơ sở phục vụ công tác chuyên ngành, công tác chỉ đạo điều hành; Trục liên thông văn bản quốc gia.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa các cấp; tăng cường kết nối, chia sẻ thông tin, trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng. Nâng cao hiệu quả sử dụng Trang thông tin điện tử của huyện; công bố danh mục các dịch vụ hành chính công trên mạng thông tin điện tử hành chính của các cơ quan nhà nước trên Internet.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện Kế hoạch duy trì, áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia ISO TCVN 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính trên địa bàn huyện.

b. Thực hiện nghiêm túc việc chi trả tiền lương qua tài khoản cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách theo Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ, đến nay trên địa bàn huyện đã thực hiện chi trả lương qua tài khoản mở tại các ngân hàng trên địa bàn cho 74/74 đơn vị dự toán thuộc huyện thực hiện việc thanh toán trả lương qua tài khoản, đạt 100% (*Khối phòng ban, đơn vị (Quản lý hành chính, Đảng, Đoàn thể huyện) là 19 đơn vị; Khối các đơn vị sự nghiệp là 44 đơn vị⁶ và Khối xã, thị trấn: 11 đơn vị*)).

2.6. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

⁵ Kế hoạch số 98/KH-UBND, ngày 28/4/2021 về ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước huyện Đắk Hà giai đoạn 2021-2025.

⁶ 38 đơn vị trường học, 06 đơn vị khác.

*** Về thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2022:** Triển khai, thực hiện các quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng và văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh Kon Tum, Thanh tra tỉnh, UBND huyện đã báo cáo kết quả thực hiện niêm yết, công khai 179 bản kê khai, tài sản thu nhập năm 2022 tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc; đồng thời, bàn giao các bản kê khai, tài sản thu nhập năm 2022 về cơ quan kiểm soát tài sản (*Thanh Tra tỉnh*) để quản lý, theo dõi theo quy định⁷.

*** Việc triển khai thực hiện kê khai, tài sản thu nhập của người có nghĩa vụ tại các cơ quan, đơn vị trực thuộc trong năm 2023:** Thực hiện Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 31/01/2023 của UBND tỉnh Kon Tum, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch 56/KH-UBND ngày 28/02/2023 về việc thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 yêu cầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập và báo cáo kết quả trong quý IV/2023.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực

3.1. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: không.

3.2. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng, tiêu cực qua hoạt động thanh tra

Từ đầu năm đến nay, đã tổ chức thanh tra và tham mưu UBND huyện ban hành Kết luận đối với 04 cuộc thanh tra theo kế hoạch⁸ và 01 cuộc thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp trên⁹ và đang triển khai thực hiện 01 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí; quản lý, sử dụng tài sản công 01 đơn vị trực thuộc¹⁰ theo kế hoạch đã được phê duyệt.

Qua thanh tra, tuy chưa phát hiện thấy có trường hợp tổ chức, cá nhân nào có hành vi tham nhũng, tiêu cực nhưng đã phát hiện có 01 đơn vị¹¹ có sai phạm thực hiện thanh toán vượt khối lượng so với thực tế thi công đối với các công trình số tiền **20.322.000 đồng** và đến nay đã thực hiện xong việc thu hồi nộp ngân sách nhà nước.

3.3. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: không.

⁷ Báo cáo số 246/BC-UBND ngày 30/3/2023 của UBND huyện Đăk Hà về tổng kết việc thực hiện Chi thị số 33-CT/TW, ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

⁸ UBND xã Ngok Wang; UBND xã Hà Môn; Trường THCS xã NgokRéo; Văn phòng HĐND-UBND huyện.

⁹ Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 26/8/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà về thành lập Đoàn Thanh tra liên ngành về nguồn gốc, quá trình quản lý, sử dụng đất tại thôn Đăk Rơ Wang, xã Đăk Pxi, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

¹⁰ Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện.

¹¹ UBND xã Hà Môn.

3.4. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng, tiêu cực qua các hoạt động khác: không.

3.5. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: không.

3.6. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng, tiêu cực: không.

4. Kết quả PCTN, TC trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: không.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN, TC

- Phát huy vai trò trách nhiệm của toàn xã hội, luôn lấy ý kiến phản ánh của quần chúng Nhân dân để tiếp nhận, xem xét, kiểm tra các hành vi phiền hà, sách nhiễu, tham nhũng của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ, giải quyết công việc.

- Chỉ đạo Thanh tra huyện; Phòng Tư pháp; Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện thường xuyên phối hợp với các ngành chức năng tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng bằng các hình thức thích hợp, hiệu quả; tiếp tục mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN từ đó góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác phát hiện, đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

6. Hợp tác quốc tế về PCTN: không.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Đánh giá tình hình

1.1. Ưu điểm

Nhìn chung, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tiếp tục được quan tâm, tăng cường, chỉ đạo thực hiện thường xuyên. Chính quyền các cấp, các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã tổ chức nhiều hoạt động nhằm nâng cao ý thức, tinh thần, trách nhiệm cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trong công tác đấu tranh phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử được tăng cường, đã có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, đơn vị trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Bên cạnh đó hoạt động của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được công khai, minh bạch bằng nhiều hình thức, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, Nhân dân giám sát và tham gia quản lý; các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc tổ chức kê khai tài sản, thu nhập và báo cáo đúng quy định.

1.2. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a. Những tồn tại, hạn chế

- Việc khai thác Cổng thông tin điện tử huyện của đa số người dân chưa cao; một bộ phận người dân, nhất là người dân ở vùng sâu, vùng xa chưa tiếp cận được công nghệ thông tin. Quy trình giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin thủ tục hành

chính của tỉnh còn nhiều vướng mắc do lỗi hệ thống và lỗi thao tác của công chức xử lý hồ sơ nên gây ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

- Một số đơn vị xã còn có thiếu sót, hạn chế trong việc thực hiện các quy định về văn hoá công sở, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; việc thực hiện nghiêm yết công khai các quy định thủ tục hành chính; việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định¹².

b. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Thủ trưởng một số đơn vị xã thiếu sự kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh thường xuyên đối với cán bộ, công chức trong việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đội ngũ công chức, viên chức trong việc thực hiện giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

+ Một số cán bộ, công chức chấp hành còn chưa nghiêm túc chấp hành các quy định giờ giấc làm việc nơi công sở; tinh thần, trách nhiệm của một số công chức, viên chức trong quá trình tham mưu xử lý, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính còn chưa cao.

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyên môn và giải quyết thủ tục hành chính còn hạn chế; trình độ, năng lực đội ngũ công chức phụ trách công nghệ thông tin chưa đáp ứng yêu cầu.

- **Nguyên nhân khách quan:** Nguồn kinh phí đầu tư trang thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ trong việc xử lý hồ sơ thủ tục hành chính thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh tại các cơ quan, đơn vị vẫn còn hạn chế.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

2.1. Dự báo tình hình tham nhũng trong thời gian tới: Tình hình tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện từ đầu năm đến nay chưa phát hiện có vụ việc tham nhũng nào. Tuy nhiên, dự báo trong thời gian đến số vụ việc tham nhũng, tiêu cực vẫn có thể phát sinh, nhất là những lĩnh vực nhạy cảm, dễ nảy sinh hành vi tiêu cực như đất đai, mua sắm tài sản, đầu tư xây dựng,...

¹² - **Xã Đăk Hring:** vẫn còn tình trạng nghiêm yết bằng công khai nội dung tiếp nhận phản ánh kiến nghị về quy định hành chính chưa đúng quy định; việc chấp hành giờ giấc làm việc của một số cán bộ, công chức chưa nghiêm túc, vẫn còn tình trạng đi làm việc chưa đúng giờ.

- **Xã Đăk Pxi:** việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại chưa đảm bảo quy định, cụ thể là một số lĩnh vực (*tu pháp - hộ tịch; văn hóa - xã hội*) khi tiếp nhận hồ sơ không vào Sổ theo dõi, lĩnh vực văn hóa - xã hội không lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, không lập Phiếu kiểm soát trong quá trình giải quyết hồ sơ theo quy định tại Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- **Xã Ngọc Réo, xã Đăk Mar:** việc chấp hành giờ giấc làm việc của một số cán bộ, công chức chưa nghiêm túc, vẫn còn tình trạng đi làm việc chưa đúng giờ, chưa đảm bảo số giờ làm việc theo quy định.

- **Xã Ngọc Wang:** một số cán bộ, công chức chưa thực hiện lưu trữ hồ sơ điện tử.

2.2. Dự báo những lĩnh vực, nhóm hành vi tham nhũng, tiêu cực dễ xảy ra nhiều trong thời gian tới cần phải tập trung các giải pháp phòng ngừa và đấu tranh, gồm: Tài chính - ngân sách, lĩnh vực đất đai, mua sắm tài sản công, xây dựng cơ bản, bồi thường - giải phóng mặt bằng,...

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCTN, TC TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Gắn công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực với việc "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*"; Nghị quyết Trung ương 4 (*Khóa XII*) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn suy thoái đầy lùi về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận của xã hội. Tiếp tục tập trung tuyên truyền, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị Số: 10/CT-TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; ... quan tâm công tác khen thưởng người có thành tích và bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng (*nếu có*).

2. Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ; thực hiện nghiêm các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức; từng bước thực hiện chế độ tiền lương theo hướng bảo đảm cho cán bộ, công chức, viên chức có nguồn thu nhập, mức sống ổn định.

3. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra để nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng; Đẩy mạnh hơn nữa việc phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí; tập trung kiểm tra, thanh tra đối với một số lĩnh vực trọng điểm, như quản lý, sử dụng đất đai, khai thác khoáng sản; đầu tư, mua sắm công; thu, chi ngân sách; quản lý tài sản công; công tác cán bộ; tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ quan, tổ chức sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước và doanh nghiệp sử dụng tài nguyên thiên nhiên, trong việc chấp hành pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

4. Tổ chức thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thực hiện công khai kết luận thanh tra; tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện kết luận, kiến nghị và quyết định xử lý về thanh tra gắn với triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra.

5. Quan tâm thực hiện các giải pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện theo kế hoạch đã ban hành; tăng cường phối hợp với các cơ

quan tổ tụng trong việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng theo yêu cầu tại Nghị quyết số 111/2015/QH13 của Quốc hội nâng tỷ lệ phát hiện, điều tra án tham nhũng. Nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử án hình sự nói chung và án tham nhũng nói riêng đảm bảo khách quan, trung thực và đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật không làm oan người vô tội, không để lọt tội phạm.

6. Phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên trong công tác giám sát và phản biện xã hội để phát hiện các hành vi tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng như xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước, ngân hàng, tín dụng...

7. Tuyên truyền giáo dục cho cán bộ công chức và Nhân dân nhận diện được các hành vi tham nhũng, có thái độ căm ghét và tinh thần đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tạo ra môi trường xã hội tẩy chay các hành vi tham nhũng. Từ đó, khuyến khích quần chúng nhân dân và báo chí tham gia vào cuộc đấu tranh; Kiên quyết xử lý nghiêm minh những hành vi trù dập người tố cáo.

Trên đây là báo cáo công tác PCTN, TC trong 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Đăk Hà ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- LĐ UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Công TTĐT huyện (đăng tải);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thương